# *Phẩm 14:* XỨ PHƯƠNG TIỆN TUỆ

Thế nào là Bồ-tát hành Bát nhã Ba-la-mật? Lược nói có chín thứ: Một là tự tánh tuệ. Hai là nhất thiết tuệ. Ba là nan tuệ. Bốn là nhất thiết môn tuệ. Năm là thiện nhân tuệ. Sáu là nhất thiết hành tuệ. Bảy là trừ não tuệ. Tám là đời nầy đời khác vui thích tuệ. Chín là thanh tịnh tuệ.

Thế nào là Bồ-tát hành tự tánh tuệ? Nhập tất cả cảnh giới của đối tượng nhận biết, tùy theo cảnh giới nhập rồi, như pháp mà chọn, quán duyên năm minh xứ, là nội minh, nhân minh, thanh minh, y phương minh, thế công xảo minh. Đấy gọi là tự tánh tuệ.

Thế nào là Bồ-tát hành nhất thiết tuệ? Lược nói có hai thứ: Một là thế gian. Hai là xuất thế gian. Thế gian, xuất thế gian mỗi thứ đều có ba: Đối tượng nhận biết chân thật, tùy theo sự hiểu biết mà phân biệt. Hai là khéo thâu giữ năm minh xứ và ba tụ pháp. Ba là những việc tạo lợi ích cho chúng sinh, Bồ-tát dùng vô ngôn nói pháp vô ngã để hiểu rõ chân đế. Hiểu rồi, đối với thượng Bát nhã xứ tịch diệt bậc nhất, buộc niệm an trụ, lìa các vọng tưởng, diệt trừ hư giả, nhập quán bình đẳng nơi đại tổng tướng; kiến lập và hủy báng hai thứ ấy đều xa lìa, đi vào trung đạo. Đấy gọi là tuệ tùy giác phân biệt. Khéo thâu giữ năm minh xứ như trong phẩm Lực chủng tánh đã nói rộng.

Ba tụ nghĩa là pháp tụ nghĩa tạo lợi ích, là pháp tụ không phải nghĩa tạo lợi ích, là pháp tụ phi nghĩa tạo lợi ích, phi phi nghĩa tạo lợi ích.

Tám xứ như vậy, Bát nhã khéo thâu giữ, đầy đủ vô thượng đại tuệ, chứng đắc đạo quả Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng. Những việc làm lợi ích cho chúng sinh có mười một loại, như trước đã nói, đối với mỗi một xứ kia, trí tuệ tạo phương tiện điều phục chúng sinh.

Thế nào là nan tuệ? Lược nói có ba thứ: Biết rõ về pháp vô ngã sâu xa, đó gọi là nan tuệ thứ nhất. Tạo phương tiện để điều phục chúng sinh, đó gọi là nan tuệ thứ hai. Tất cả chỗ hiểu biết không có chướng ngại, đó gọi là nan tuệ thứ ba.

Thế nào gọi là nhất thiết môn tuệ? Lược nêu có bốn thứ: Đó là tuệ học tạng Thanh văn, tạng Bồ-tát, hành văn, tư. Bồ-tát suy nghĩ về việc làm tùy thuận, lìa các chướng ngại, tuệ thuộc về lực tư duy. Vô lượng tuệ nơi chánh định địa thuộc về lực tu tập.

Thế nào là Bồ-tát hành thiện nhân tuệ? Lược nói có năm thứ: Một là tuệ được nghe chánh pháp. Hai là tuệ kết hợp nội chánh tư duy. Ba là tuệ kết hợp phương tiện tự lợi lợi tha. Bốn là tuệ đối với các pháp, pháp tướng, pháp trụ quyết định không điên đảo. Năm là tuệ lìa phiền

não. Lại có năm thứ: Một là vi tế, như nhập nơi cảnh giới của tánh kia. Hai là rộng khắp, như nhập nơi cảnh giới của tánh kia. Ba là các thứ trí tuệ vốn được cùng sinh. Bốn là chư Phật Như Lai và Bồ-tát đại địa đã thuyết giảng pháp nghĩa, đều có thể thọ trì. Năm là tuệ đạt được địa tâm tịnh cho đến thọ tuệ thuộc về địa cứu cánh.

Thế nào là Bồ-tát hành nhất thiết hành tuệ? Đó là sáu thứ, bảy thứ, lược nói có mười ba thứ: Nơi bốn chân đế là: Khổ trí, tập trí, diệt trí, đạo trí, cứu cánh tận trí, vô sinh trí, đó gọi là sáu thứ. Bảy thứ là: Pháp trí, tỷ trí, đẳng trí, thần thông trí, tướng trí, mười lực phương tiện trí, bốn sự cụ túc trí.

Thế nào là Bồ-tát hành trừ não tuệ? Lược nói có tám thứ: Một là biết kinh pháp nên gọi là pháp vô ngại. Hai là biết pháp tướng nên gọi là nghĩa vô ngại. Ba là biết tên các pháp nên gọi là từ vô ngại. Bốn là biết các pháp với đủ loại cú, nghĩa, nên gọi là lạc thuyết vô ngại. Năm là trí hàng phục tất cả dị luận. Sáu là trí kiến lập tất cả chánh luận. Bảy là trí có thể tu sửasản nghiệp, tăng trưởng tiền tài. Tám là trí khéo hiểu biết về vương pháp, quyết đoán việc đời.

Thế nào là Bồ-tát hành tuệ đời nầy đời khác đều vui thích? Lược nói có chín thứ: Với nội minh xứ, trí khéo kiến lập thanh tịnh. Trí đối với nhân minh, thanh minh, y phương minh, thế công xảo minh, nội minh, đều khéo kiến lập thanh tịnh. Như vậy Bồ-tát khéo nương vào năm minh thanh tịnh để điều phục chúng sinh ngu si, buông thả, biếng nhác, khiến họ thuận nơi nẻo chánh. Theo thứ tự của những điều kia, chỉ dạy rõ ràng, soi sáng, hoan hỷ.

Thế nào gọi là Bồ-tát hành thanh tịnh tuệ? Lược nói có mười thứ: Nghĩa chân thật có hai thứ, cho đến nghĩa tánh như, tánh chân thật. Nghĩa thâu nhận lưu chuyển có hai thứ, là chánh nhân và quả. Nghĩa thâu nhận giữ lấy có hai thứ, là điên đảo, không điên đảo, đều nhận biết như thật. Nghĩa phương tiện có hai thứ, là tất cả nên làm, không nên làm, đều nhận biết như thật. Nghĩa cứu cánh có hai thứ: cấu uế và thanh tịnh, đều nhận biết như thật. Như thế với năm loại gồm mười thứ, phân biệt tuệ tịnh, nên biết là thanh tịnh thứ nhất. Bồ-tát như thế khéo quyết định nơi tuệ vô thượng, đắc quả Đại Bồ-đề. Bồ-tát nương vào đấy, hành đầy đủ Bát nhã Ba-la-mật, chứng đắc Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng. Sáu thứ Ba-la-mật nầy, khắp trong các kinh Đức Thế Tôn luôn phân biệt giảng nói. Tôi nay lược nói, nên tạo sự phân biệt nầy: Trong kinh Đức Như Lai đã nói Bố thí Ba-la-mật cho đến Trí tuệ Ba-la-mật, phân biệt từ Tự tánh bố thí Ba-la-mật cho đến Thanh tịnh bố thí Ba-la-mật

gồm thâu, tùy theo chỗ thích ứng với pháp kia. Như vậy, Giới Ba-la-mật cho đến Trí tuệ Ba-la-mật gồm thâu, tùy theo chỗ thích ứng với pháp kia, nên biết cũng như vậy. Khi Như Lai còn làm Bồ-tát, ở trong vô lượng đời luôn tương ưng khổ hạnh, tất cả bố thí Ba-la-mật đều tương ưng, nên biết cho đến Trí Tuệ Ba-la-mật tương ưng, hoặc là một, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn, hoặc năm, hoặc cả sáu Ba-la-mật. Nên biết sáu Ba-la-mật nầy phát khởi Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng, Bồ-tát với pháp đại thanh tịnh như biển lớn trong sạch, nhân của hết thảy chủng loại chánh pháp hết thảy chúng sinh là châu báu vô cùng quý giá. như vậy với vô lượng các thứ công đức trí tuệ đầy đủ, sẽ chứng đắc quả Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng, rốt ráo không gì hơn.

⁂